

Số: 2912 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 17 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế thực hiện giải quyết một số thủ tục hành chính lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Nghị định số 163/2025/NĐ-CP**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;*

*Căn cứ Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 2278/QĐ-BYT ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;*

*Căn cứ Quyết định số 1931/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Dược phẩm; Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 231/TTr-SYT ngày 07/11/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế thực hiện giải quyết một số thủ tục hành chính lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của

Chính phủ.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2029.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm:

1. Thực hiện đúng nội dung, phạm vi và thời hạn đã được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thay thế bảo đảm phù hợp với nội dung được ủy quyền.

3. Định kỳ hàng năm và khi có yêu cầu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung thực hiện theo ủy quyền tại Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế (b/c);
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: V, C, CB, HCC;
- Lưu: VT, VX1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tổng Thanh Hải**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM THUỘC**  
**THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ỦY QUYỀN**  
**CHO GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU GIẢI QUYẾT**  
*(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày    tháng 11 năm 2025*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

---

| TT | Tên thủ tục hành chính được ủy quyền                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ghi chú |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1  | Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định<br>Mã TTHC: 1.014078.H35                                                                                                                                                                                   |         |
| 2  | Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh<br>Mã TTHC: 1.014087.H35                                                                                                                                                |         |
| 3  | Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh<br>Mã TTHC: 1.014090.H35                                                                                        |         |
| 4  | Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt<br>Mã TTHC: 1.014105.H35 |         |